

Bản án số: 61/2020/HS-ST

Ngày 12 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn D Thảo

2. Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm - Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 ngày 6 tháng 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 05/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Nguyễn Đức H , tên gọi khác: H chủ tịch, sinh ngày: 12/4/1977; tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ 2x phường T quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Thợ sơn vôi; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai X (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (s); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ Lê Thị Mỹ H (đã ly hôn năm 2014); 01 con là Mai Thị Như N (24 tuổi).

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Bản án số 58/HSST ngày 13/6/1998 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội "gây rối trật tự công cộng".

+ Bản án số 40/HSST ngày 22/4/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Bản án số 56/HSST ngày 30/7/2010 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

+ Bản án số 64/HSST ngày 26/11/2015 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bắt tạm giam ngày 21/01/2020 (có mặt tại phiên tòa).

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông La Trọng D, sinh năm: 1982; Trú tại: xx đường L, tổ x phường K, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 10/01/2020, La Trọng D liên lạc với Mai Nguyễn Đức H nhờ tìm một người tên Beo (*không rõ nhân thân lai lịch*) thì H đồng ý. Sau đó D điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 43C1-6xx.xx đến nhà của H tại K210/6 đường Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đến 14 giờ cùng ngày thì Công an phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính tại nhà H. Khi thấy lực lượng Công an thì H ném 02 gói ma túy đá ra ngoài cửa sổ nhưng một gói ma túy bị rơi xuống nệm trong phòng ngủ, một gói ma túy rơi xuống đường luồng bên hông nhà thì bị Công an phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Qua làm việc Mai Nguyễn Đức H khai nhận số ma túy này do La Trọng D đem đến để sử dụng chung và để trên kệ ti vi trong phòng ngủ, nhưng D không thừa nhận việc đem ma túy đến nhà H.

Kết quả thử nước tiểu Mai Nguyễn Đức H và La Trọng D đều dương tính với ma túy.

*** Tang vật, tài sản thu giữ:**

+ Thu trên nệm trong phòng ngủ của H 01 gói nylon kích thước 1x 3cm chứa tinh thể màu trắng, theo H khai nhận là ma túy đá do H vớt ra khi công an kiểm tra, được niêm phong, kí hiệu G1.

+ Thu giữ tại đường luồng bên hông nhà 21x/x đường Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng có 01 gói nylon kích thước 5x4cm chứa tinh thể màu trắng, theo H khai nhận là ma túy đá do H vớt ra khi Công an kiểm tra, được niêm phong kí hiệu G2.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc số imei: 356681088597xx gắn số sim 09059xxxx là tài sản của H.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng số seri: R58J151Zxx là tài sản cá nhân của D.

+ Số tiền 2.000.000 đồng là tiền cá nhân của D.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen TA-1034, 01 pin sạc dự phòng AIA màu đen là tài sản cá nhân của D.

+ 01 xe mô tô Sirius, biển số 43C1-6xx.xx.

+ 01 xe mô tô hiệu Attila màu đỏ, biển số 43F1-3xx.xx, số máy VMVUAD-D00629, số khung: RLGK 11ĐCD00xxxx.

* Bản kết luận giám định số: 36/GĐ-MT ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

Tinh thể rắn màu trắng trong 02 gói được niêm phong ký hiệu G1 và G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể G1: 0,188 gam; G2: 2,683 gam.

*** Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ:**

+ 01 xe mô tô Sirius, biển số: 43c1-658.14 do anh Sử Văn Mx (sinh năm 1977; HKTT: x đường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đứng tên trong giấy đăng ký xe. Hiện anh M đang chấp hành án phạt tù tại trại giam An Diêm, tỉnh Quảng Nam, nên xe do chị Trần Thị T là vợ anh M, sinh năm 19xx, HKTT: x đường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng) quản lý và sử dụng. Vào ngày 10/01.2020 chị Trần Thị Ánh H là vợ D (sinh năm 1982; Trú tại: xx đường L, tổ x phường K, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) mượn của chị Thắng đi có việc, sau đó chị Hồng cho D mượn. Kết quả điều tra xác minh đối với chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chị Trần Thị T.

+ Số tiền 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng số seri: R58J151Zxx; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen TA-1034, 01 pin sạc dự phòng AIA màu đen kết quả điều tra xác minh đây là tài sản cá nhân của La Trọng D không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho D.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Attila màu đỏ, biển số 43F1-3xx.xx, số máy VMVUAD-D00629, số khung: RLGK 11ĐCD00xxxx do chị Trương Thị Mỹ C (sinh năm 19xx; HKTT: tổ xx phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 30.8.2017 chị C đã bán xe cho chị Huỳnh Thị X (sinh năm 19xx; trú tại tổ xx phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng). Qua điều tra xác minh hiện nay chị X đã đi khỏi địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Mai Nguyễn Đức H khai mượn của một người tên H (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) để đi lại. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tách ra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc số imei: 356681088597xxx gắn số sim 0905911xxx; 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng là mẫu ma túy hoàn trả lại sau giám định

chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê quản lý, bảo quản trong giai đoạn xét xử.

Đối với việc Mai Nguyễn Đức H khai nhận 02 gói ma túy bị Công an phường Tam Thuận, quận Thanh Khê thu giữ tại nhà H là do La Trọng D đem đến sử dụng chung và để trên kệ ti vi trong phòng ngủ, nhưng D không thừa nhận việc này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã ra quyết định trưng cầu giám định số 17 ngày 14.01.2020 thì Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có kết luận 03/GD-ĐV ngày 06/02/2020 kết luận dấu vết đường vân trên 02 gói nylon không đủ yếu tố giám định; kết quả đối chất La Trọng D không thừa nhận là người đã cầm 02 gói ma túy đến nhà H và cũng không biết việc H cất giấu ma túy. Do đó không có căn cứ để kết luận xử lý đối với La Trọng D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Nguyên nhân dẫn đến Mai Nguyễn Đức H phạm tội là do nghiện ma túy muốn có ma túy để sử dụng nên H đã cất giấu để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 69/CT- VKS-TK ngày 05/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Mai Nguyễn Đức H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Mai Nguyễn Đức H . Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Nguyễn Đức H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Mai Nguyễn Đức H từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 36/GĐ-MT ngày 17/01/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc số imei: 356681088597023 gắn số sim 0905911555 cho bị cáo Mai Nguyễn Đức H , nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho thi hành án.

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Tại phiên tòa, bị cáo Mai Nguyễn Đức H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng; bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thấy sai trái, rất hối hận, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha bị cáo là người có công với cách mạng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 10/01/2020, tại phòng ngủ của bị cáo Mai Nguyễn Đức H , bị cáo đã có hành vi cất giấu 02 gói ma túy đá nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Tam Thuận, quận Thanh Khê kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Tại bản kết luận giám định số 36/GĐ-MT ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: "Tinh thể màu trắng trong 02 gói được niêm phong ký hiệu G1 và G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng G1:0,188 gam; G2: 2,683 gam". Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mai Nguyễn Đức H đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Mai Nguyễn Đức H đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được sử dụng trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, trí tuệ của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận

thức rõ được những tác hại đó nhưng vì nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ 2,871 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng.

Bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã từng 04 lần bị xét xử về các tội "*Gây rối trật tự công cộng*"; "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; "*Cố ý gây thương tích*" mặc dù đã chấp hành xong các hình phạt và được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời còn giúp bị cáo đoạn tuyệt với ma túy mặt khác còn là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; có cha ruột là ông Mai Xuân được tặng thưởng H chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo và việc xử lý vật chứng như đã nêu ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Xét hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đối với mẫu ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 36/GĐ-MT ngày 17/01/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động có chữ Iphone màu bạc số imei: 35668108859xxxx gắn sim số 0905911xxxx đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho thi hành án.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2020.

[8] Đối với việc Mai Nguyễn Đức H khai nhận 02 gói ma túy bị Công an phường Tam Thuận, quận Thanh Khê thu giữ tại nhà H là do La Trọng D đem đến sử dụng chung và để trên kệ ti vi trong phòng ngủ, nhưng D không thừa nhận việc này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã ra quyết định trưng cầu giám định số 17 ngày 14.01.2020 thì Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có kết luận 03/GD-ĐV ngày 06/02/2020 kết luận dấu vết đường vân trên 02 gói nylon không đủ yếu tố giám định; kết quả đối chất La Trọng D không thừa nhận là người đã cầm 02 gói ma túy đến nhà H và cũng không biết việc H cất giấu ma túy. Do đó không có căn cứ để kết luận xử lý đối với La Trọng D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Hội đồng xét xử nhận thấy là có căn cứ.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Attila màu đỏ, biển số 43F1-3xx.xx, số máy VMVUAD-D00629, số khung: RLGK 11ĐCD006xxx do chị Trương Thị M Châu (sinh năm 19xx; HKTT: tổ 1x phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 30.8.2017 chị C đã bán xe cho chị Huỳnh Thị X (sinh năm 1985; trú tại tổ xx phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng). Qua điều tra xác minh hiện nay chị X đã đi khỏi địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Mai Nguyễn Đức H khai mượn của một người tên Hiền (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) để đi lại. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tách ra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Nguyễn Đức H và La Trọng D, Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Mai Nguyễn Đức H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Mai Nguyễn Đức H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21 tháng 01 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 36/GĐ-MT ngày 17/01/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Trả lại cho bị cáo Mai Nguyễn Đức H 01 điện thoại di động có chữ Iphone màu bạc số imei: 35668108859xxx, gắn sim số 0905911xxxx, nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho thi hành án.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2020.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Mai Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGTT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TPĐà Nẵng;
- VKS nhân dân TP Đà Nẵng;
- VKS nhân dân quận Thanh Khê;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hữu Khánh